

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT MÔN HỌC

41 Thông tin tổng quát

- Tên ngành đào tạo
 - + Tiếng Việt: **Thông tin thương mại**
 - + Tiếng Anh: Business Information Management
- Mã số môn học: TV6027
- Bộ môn, giảng viên phụ trách giảng dạy: TS. Đoàn Thị Thu
- Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:

☐ Kiến thức chung

☒ Kiến thức cơ sở ngành

☐ Kiến thức khác

☐ Luận văn tốt nghiệp

- Số tín chỉ
 - + Lý thuyết: 02 TC (30 tiết)
 - + Thực hành
 - + Thí nghiệm hoặc thảo luận
 - + Tự học: 60 giờ

42 Mô tả vắn tắt nội dung môn học (trình bày ngắn gọn vai trò, vị trí môn học (đã học ở đại học chưa, đã học gì, ở trình độ thạc sĩ sẽ học gì, vị trí của môn học này trong CTĐT), kiến thức sẽ trang bị cho học viên, quan hệ với các môn học khác trong CTĐT).

- Vị trí và mục tiêu của môn học: Trên cơ sở những kiến thức cơ bản đã được cung cấp cho người học trong chương trình giáo dục đại học về hoạt động và dịch vụ thông tin cũng như công nghệ thông tin ứng dụng trong lĩnh vực thông tin – thư viện, nội dung của môn học tập trung vào cung cấp kiến thức chuyên sâu về thông tin kinh doanh - thương mại. Cụ thể, nội dung môn học giúp người học hiểu sâu những vấn đề về thông tin, nhu cầu tin và hệ thống thông tin, các dịch vụ và điều kiện cung cấp thông tin dành cho các nhóm người sử dụng thông tin kinh tế thương mại trong môi trường thông tin và hoạt động kinh doanh – thương mại có nhiều biến động với sự ứng dụng sâu sắc của công nghệ thông tin và truyền thông.

- Nội dung chính: (1) tổng quan về thông tin kinh tế và thương mại, (2) tổ chức quản lý thông tin kinh tế và thương mại, (3) tổ chức, quản lý và phổ biến thông tin kinh tế và thương mại trong các cơ quan thông tin – thư viện.

43 Mục tiêu của môn học (các mục tiêu tổng quát của môn học, thể hiện sự tương quan với các chủ đề CDR (X.x.x) của CTĐT và trình độ năng lực được phân bổ cho môn học)

Mục tiêu (Gx) (1)	Mô tả mục tiêu (2)	CDR của CTĐT (X.x.x) (3)	TĐNL (4)
G1	Cung cấp kiến thức lý thuyết và thực tiễn về quản lý hệ thống thông tin trong các cơ quan tổ	4.1.1 (PLO1)	5

	chức kinh tế – thương mại		
G2	Trang bị kỹ năng về tổ chức quản lý các dịch vụ thông tin thương mại trong các cơ quan tổ chức	4.2.2 (PLO5)	4
G3	Nâng cao ý thức không ngừng cải tiến và áp dụng các phương thức và công nghệ thông tin mới trong việc tổ chức, quản lý, phổ biến thông tin thương mại	4.3.1 (PLO8)	5

(1): Ký hiệu mục tiêu của môn học

(2): Mô tả các mục tiêu

(3), (4): Ký hiệu CĐR của CTĐT và trình độ năng lực tương ứng

4. Chuẩn đầu ra môn học (các mục cụ thể hay CĐR của môn học và mức độ giảng dạy)

CĐR (G.x.x) (1)	Mô tả CĐR (X.x.x.x) (2)	Mức độ giảng dạy (I,T,U) (3)
G1.1	Phân tích được khái niệm, vai trò của thông tin thương mại giúp cho việc ra quyết định trong bối cảnh phát triển của môi trường kinh doanh hiện nay	I, T
G2.1	Thực hiện được việc tìm kiếm, thu thập, phát triển và quản lý các nguồn tài nguyên thông tin kinh tế, thương mại	I, T, U
G3.1	Đặt vấn đề về việc sử dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động thông tin thương mại tại cơ quan thông tin - thư viện.	I, T, U

(1): Ký hiệu CĐR của môn học

(2): Mô tả CĐR, các chủ đề CĐR ở cấp độ 4

(3): I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng

5. Nội dung và Kế hoạch giảng dạy chi tiết

(trình bày các chương, mục trong chương và nội dung khái quát. Trong từng chương ghi số tiết giảng lý thuyết, bài tập, thực hành (hoặc thí nghiệm, thảo luận), các hoạt động dạy và học. Để học viên có thể tự học được, cần chỉ rõ để học chương này cần phải đọc những tài liệu tham khảo nào, ở đâu).

Buổi học	Nội dung	CĐR môn học	Cách thức thực hiện	Bài đánh giá
1 Lý thuyết	Chương 1: Tổng quan về thông tin kinh tế và thương mại 1.1. Thông tin kinh tế 1.2. Thông tin thương mại	G1.1 G2.1 G3.1	❖ Hoạt động dạy: - Thuyết giảng - Trao đổi, đặt tình huống ❖ Hoạt động học: - Dự lớp và tham gia trao đổi bài ❖ Hoạt động tự học: - Học viên đọc tài liệu tham khảo	A1.1 A2.1

2 Thuyết trình	Học viên phân tích vai trò của thông tin trong môi trường kinh doanh thương mại hiện nay với sự tác động của trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn, truyền thông xã hội và quản lý tri thức.	G1.1 G2.1 G3.1	❖ Hoạt động dạy: - Thảo luận, phản biện nội dung trình bày ❖ Hoạt động học: - Học viên trình bày nội dung bài tập như một báo cáo chuyên đề - Nêu các vấn đề liên quan phát hiện trong thực tiễn cần được tiếp tục tìm hiểu ❖ Hoạt động tự học: - Học viên tham khảo tài liệu và phát hiện ra các vấn đề liên quan đến bài học.	A1.1 A2.1
3 Lý thuyết	Chương 2: Tổ chức quản lý thông tin kinh tế và thương mại 2.1. Xây dựng và tổ chức hệ thống thông tin kinh tế và thương mại 2.2. Quản lý hệ thống thông tin kinh tế và thương mại	G1.1 G2.1 G3.1	❖ Hoạt động dạy: - Thuyết giảng - Trao đổi, đặt tình huống ❖ Hoạt động học: - Dự lớp và tham gia trao đổi bài ❖ Hoạt động tự học: - Học viên đọc tài liệu tham khảo	A1.1 A2.1
4 Thuyết trình	Học viên trình bày thuyết trình. Nêu và thảo luận các vấn đề liên quan đến nội dung Chương 2	G1.1 G2.1 G3.1	❖ Hoạt động dạy: - Thảo luận, phản biện nội dung trình bày ❖ Hoạt động học: - Học viên trình bày nội dung bài tập như một báo cáo chuyên đề - Nêu các vấn đề liên quan phát hiện trong thực tiễn cần được tiếp tục tìm hiểu ❖ Hoạt động tự học: - Học viên tham khảo tài liệu và phát hiện ra các vấn đề liên quan đến bài học.	A1.1 A2.1
5 Lý thuyết	Chương 3: Tổ chức, quản lý và phổ biến thông tin kinh tế và thương mại trong các cơ quan trung tâm thông tin – thư viện 3.1. Người dùng tin và nhu cầu tin về thông tin kinh tế	G1.1 G2.1 G3.1	❖ Hoạt động dạy: - Thuyết giảng - Trao đổi, đặt tình huống ❖ Hoạt động học: - Dự lớp và tham gia trao đổi bài ❖ Hoạt động tự học: - Học viên đọc tài liệu tham khảo	A1.1 A2.1

	và thương mại. 3.2. Sản phẩm và dịch vụ thông tin kinh tế và thương mại			
6 Thuyết trình	Học viên trình bày thuyết trình theo nội dung đăng ký Nêu và thảo luận các vấn đề liên quan đến nội dung Chương 3	G1.1 G2.1 G3.1	❖ Hoạt động dạy: - Thảo luận, phản biện nội dung trình bày ❖ Hoạt động học: - Học viên trình bày nội dung bài tập như một báo cáo chuyên đề - Nêu các vấn đề liên quan phát hiện trong thực tiễn cần được tiếp tục tìm hiểu ❖ Hoạt động tự học: - Học viên tham khảo tài liệu và phát hiện ra các vấn đề liên quan đến bài học.	A1.1 A2.1

6. Phương pháp đánh giá môn học (trong đó quy định số lần kiểm tra, bài tập hoặc tiểu luận, thi, số bài thực hành, trọng số của mỗi lần đánh giá).

Các bài đánh giá

Thành phần đánh giá (1)	Bài đánh giá (Ax.x) (2)	CĐR môn học (G.x.x) (3)	Tỷ lệ % (4)
A1. Đánh giá giữa kỳ	A1.1. Bản phân tích vai trò của thông tin trong môi trường kinh doanh thương mại hiện nay với sự tác động của trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn, truyền thông xã hội và quản lý tri thức.	G1.1, G2.1, G3.1	30%
A2. Đánh giá cuối kỳ	A2.1. Bản phân tích về hệ thống quản lý thông tin trong các cơ quan tổ chức kinh doanh thương mại (tự chọn).	G1.1, G2.1, G3.1	70%

Tiêu chí và thang điểm đánh giá cho các bài đánh giá A1 và A2 (Rubric)

Chuẩn đánh giá/thang điểm

- + Mức 1 - Xuất sắc: 9 – 10 điểm
- + Mức 2 - Giỏi: 8 và 8,5 điểm
- + Mức 3 - Khá: 7 và 7,5 điểm
- + Mức 4 - Trung bình: 5 – 6,5 điểm
- + Mức 5 - Không đạt: dưới 5 điểm

A 1.1 Đánh giá giữa kỳ Cấu trúc đề thi: - Học viên sử dụng ít nhất 10 tài liệu cho bài tập - Học viên phân tích vai trò của thông tin trong môi trường kinh doanh thương mại hiện nay với sự tác động của trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn, truyền thông xã hội và quản lý tri thức. - Chuẩn đầu ra cần đánh giá: G1.1, G2.1, G3.1 Thời điểm nộp: Theo kế hoạch tại mục 6 Mức đánh giá: 30% điểm môn học						
Tiêu chí đánh giá		Thang điểm đánh giá				
		Mức 1	Mức 2	Mức 3	Mức 4	Mức 5
Mô tả tiêu chí	Trình bày được đặc điểm của thông tin kinh tế và thương mại (20%)	Trình bày đúng và đầy đủ các đặc điểm	Trình bày đúng và đầy đủ các đặc điểm chính yếu	Trình bày đúng nhưng chưa đầy đủ	Trình bày các đặc điểm có phần chưa phù hợp	Trình bày các đặc điểm chưa đúng
	Phân tích được bối cảnh và sự tác động của các yếu tố (30%)	Phân tích sâu sắc và lý giải thuyết phục	Có phân tích và lý giải thuyết phục	Có phân tích và lý giải	Các phân tích và lý giải chưa thoả đáng	Thiếu sự phân tích và lý giải
	Phân tích được vai trò của thông tin kinh tế và thương mại (40%)	Phân tích sâu sắc và lý giải thuyết phục	Có phân tích và lý giải thuyết phục	Có phân tích và lý giải	Các phân tích và lý giải chưa thoả đáng	Thiếu sự phân tích và lý giải
	Chất lượng tài liệu sử dụng để làm tổng quan (10%)	Nhiều hơn số lượng yêu cầu; nội dung cập nhật, có độ phù hợp cao, phong phú; tác giả uy tín	Đúng số lượng yêu cầu; nội dung cập nhật, có độ phù hợp cao, phong phú	Ít hơn 2 so với số lượng yêu cầu; nội dung có độ phù hợp cao, phong phú	Ít hơn số lượng yêu cầu; nội dung phù hợp, phong phú;	Ít hơn số lượng yêu cầu; nội dung có độ phù hợp chưa cao

A2.1 Đánh giá cuối kỳ Cấu trúc đề bài: - Học viên thực hiện việc nghiên cứu về hệ thống quản lý thông tin trong các cơ quan tổ chức kinh doanh thương mại (tự chọn) - Chuẩn đầu ra cần đánh giá: G1.1, G2.1, G3.1 Thời điểm nộp: Theo kế hoạch tại mục 6 Mức đánh giá: 70% điểm môn học						
Tiêu chí đánh giá		Thang điểm đánh giá				
		Mức 1	Mức 2	Mức 3	Mức 4	Mức 5
	Trình bày các thông tin cơ bản về một hệ thống thông tin trong	Trình bày đúng và đủ thông tin	Trình bày đúng, đầy đủ các thông tin cơ bản	Trình bày đúng nhưng chưa đầy đủ	Trình bày các thông tin	Không trình bày các thông tin

Mô tả tiêu chí	cơ quan kinh doanh thương mại (20%)				nhưng còn thông tin chưa phù hợp	
	Phân tích các thành phần và mối quan hệ giữa các thành phần trong hệ thống (40%)	Phân tích sâu sắc và lý giải thuyết phục	Có phân tích và lý giải thuyết phục	Có phân tích và lý giải	Các phân tích và lý giải chưa thỏa đáng	Thiếu sự phân tích và lý giải
	Đưa ra nhận định (30 %)	Nhận định đúng và đủ	Đưa ra những nhận định chính yếu	Đưa ra nhận định nhưng chưa đầy đủ	Đưa ra nhận định nhưng có nhận định chưa phù hợp	Nhận định không phù hợp
	Cung cấp tài liệu sử dụng, trích dẫn theo yêu cầu (10%)	Tài liệu tham khảo phù hợp, uy tín, phong phú, trích dẫn đúng yêu cầu	Không đảm bảo một trong các yêu cầu: Tài liệu tham khảo phù hợp, uy tín, phong phú, trích dẫn đúng yêu cầu	Không đảm bảo hai trong các yêu cầu: Tài liệu tham khảo phù hợp, uy tín, phong phú, trích dẫn đúng yêu cầu	Không đảm bảo ba trong các yêu cầu: Tài liệu tham khảo phù hợp, uy tín, phong phú, trích dẫn đúng yêu cầu	Không đảm bảo các yêu cầu: Tài liệu tham khảo phù hợp, uy tín, phong phú, trích dẫn đúng yêu cầu

7. Tài liệu học tập (ghi rõ những sách, tạp chí và tư liệu thông tin liên quan đến môn học, chỉ rõ nguồn tiếp cận được tài liệu gồm Thư viện Trung tâm, Thư viện ĐH KHXH&NV, nguồn mở)

- Giáo trình
- Sách tham khảo
 - [1] Bùi, Loan Thùy (2016). Thông tin phục vụ lãnh đạo, quản lý. Tp. Hồ Chí Minh : Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh.
 - [2] Moss, R. W.; & Ernsthausen, D.G. (2012). Strauss's Handbook of Business Information. 3rd edition. Santa Barbara, CA: Libraries Unlimited.
 - [3] Nguyễn, Thanh Hùng (2015). Hệ thống thông tin quản lý. Tp. Hồ Chí Minh : Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh.
 - [4] Ross, C. (2013). Making Sense of Business Reference. Chicago, IL: ALA, 2013.
- Khác

8. Cơ chế đảm bảo chất lượng

- Hai tuần trước khi chính thức triển khai giảng dạy, giảng viên cung cấp bản Đề cương cập nhật cho Trưởng bộ môn. Các mục có thể cập nhật (nếu cần) gồm nội dung bài giảng, tài liệu học tập, hoạt động dạy và học, hoạt động đánh giá.
- Một tuần trước buổi học đầu tiên của môn học, giáo vụ cung cấp bản Đề cương cho người học và đăng tải trên website.
- Một tuần trước khi thực hiện các bài đánh giá, giảng viên cung cấp Bộ tài liệu đánh giá bao gồm Đề bài, Đáp án và Ma trận phân tích sự tương thích giữa nội dung đánh giá và chuẩn đầu ra môn học. Trưởng bộ môn duyệt Bộ tài liệu đánh giá.
- Trước khi kết thúc môn học, giảng viên thông báo cho người học biết điểm giữa kỳ.
- Sau khi thi hai tuần người học được thông báo điểm thi cuối kỳ và tổng điểm môn học.
- Trong vòng một tuần kể từ khi nhận được kết quả, người học phản hồi (khiếu nại, yêu cầu phúc khảo nếu có) về kết quả kiểm tra của môn học.

TRƯỞNG BỘ MÔN
(ký, ghi rõ họ tên)



Nguyễn Hồng Sinh

TP HCM, ngày 27 tháng 7 năm 2022
TRƯỞNG KHOA
(ký, ghi rõ họ tên)



Nguyễn Hồng Sinh